

K, ngày 10 tháng 7 năm 2017

Số: 20/2017/QĐDS-ST

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 36/2017/TLST-DS, ngày 08 tháng 5 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1930; địa chỉ: Ấp Bắc Chan 1, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1951; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay tại: đường H, khu phố 1, phường 1, thị xã K, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thu, phải trả và phương thức thanh toán: Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị B thống nhất thỏa thuận, vào ngày 01 tháng 8 năm 2017 đương lịch ông Lê Văn T phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền gốc, lãi là 33.790.000 đồng (ba mươi ba triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi Bn phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về tiền án phí: Án phí của vụ án là 845.000 đồng (tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị B thống nhất thỏa thuận, ông Lê

Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 845.000 đồng (tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Về tiền tạm ứng án phí: Do bà Nguyễn Thị B là người cao tuổi, người có công với cách mạng, thân nhân của liệt sĩ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội nên bà Nguyễn Thị B được miễn nộp tiền tạm ứng án phí khi Tòa án thụ lý vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND thị xã K;
- Chi cục THADS thị xã K;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Kim Diệu

